

**TÓM TẮT THÀNH TÍCH QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CÁ NHÂN**  
**ĐỀ NGHỊ TẶNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG QUÁ TRÌNH CÔNG HIẾN**  
(Kèm theo Công văn số 4495/SNV-BTĐKT ngày 04/12/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng)

**HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ**

*Tiêu chuẩn quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 20 Nghị định 152/2025/NĐ-CP: “Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 43 của Luật Thi đua, khen thưởng, có quá trình cống hiến lâu dài, trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đạt tiêu chuẩn sau đây:*

*b) Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: “Phó vụ trưởng và tương đương từ 15 năm trở lên”.*

*Tại khoản 7, Điều 4 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP “7. Thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến đối với cá nhân là nữ lãnh đạo, quản lý được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung. Trường hợp cá nhân nữ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng được quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian để xét khen thưởng quá trình cống hiến thực hiện theo quy định chung.”*

| TT | Họ và tên, chức vụ, đơn vị công tác                                 | Tháng, năm        | Chức vụ             | Đơn vị công tác                         | Thời gian       | Ý kiến thẩm định                                                                                              |
|----|---------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------------|-----------------------------------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4  | Ông Hoàng Văn Riễn, nguyên Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Cao Bằng | 10/1988 - 12/1989 | Cán bộ              | Ban Vật giá, Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng | 01 năm 03 tháng | <i>Đủ tiêu chuẩn theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 20 và khoản 7 Điều 4 Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày</i> |
|    |                                                                     | 01/1990 - 12/1998 | Cán bộ              | Cục Thuế tỉnh Cao Bằng                  | 09 năm          |                                                                                                               |
|    |                                                                     | 01/1999 - 12/2024 | Cán sự, chuyên viên | Phòng Tin học, Cục Thuế tỉnh Cao Bằng   | 06 năm          |                                                                                                               |
|    |                                                                     | 01/2005 - 08/2005 | Phó Trưởng phòng    | Phòng Tin học, Cục Thuế tỉnh Cao Bằng   | 08 tháng        |                                                                                                               |
|    |                                                                     | 09/2005 - 02/2006 | Chuyên viên         | Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Cao Bằng        | 06 tháng        |                                                                                                               |
|    |                                                                     | 3/2006 - 10/2010  | Phó Trưởng phòng    | Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Cao Bằng        | 04 năm 08 tháng |                                                                                                               |

|  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |         |                                  |                    |                               |
|--|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------------------------------|--------------------|-------------------------------|
|  |  | 11/2010 - 6/2025                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Ủy viên | Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Cao Bằng | 14 năm<br>08 tháng | 14/6/2025<br>của Chính<br>phủ |
|  |  | Tổng cộng thời gian công tác đến khi nghỉ hưu:                                                                                                                                                                                                                                                     |         |                                  | 36 năm<br>09 tháng |                               |
|  |  | Thời gian nghỉ hưu trước tuổi (tương ứng với thời gian còn lại của thời gian bổ nhiệm chức vụ đảm nhiệm trước khi nghỉ hưu để xét khen thưởng quá trình cống hiến) được tính đề nghị khen thưởng quá trình cống hiến tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ. |         |                                  | 01 năm<br>10 tháng |                               |
|  |  | Tổng thời gian giữ chức vụ được tính xét khen thưởng:                                                                                                                                                                                                                                              |         |                                  | 16 năm<br>06 tháng |                               |

*Danh sách ấn định 01 cá nhân./.*